

NGUYỄN THỊ ĐỊNH

TẤM GƯƠNG NGƯỜI CỘNG SẢN KIÊN TRUNG, NIỀM TỰ HÀO CỦA PHỤ NỮ VIỆT NAM

TS TRẦN THỊ HUYỀN

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

23-2-2025

Ngày thẩm định, đánh giá:

23-6-2025

Ngày duyệt đăng:

23-7-2025

Tóm tắt: Trong suốt chiều dài lịch sử, phụ nữ Việt Nam đã đóng góp to lớn vào sự nghiệp dựng nước và giữ nước, luôn là lực lượng đi đầu trong các phong trào yêu nước, kiên cường, bất khuất, trung hậu và đảm đang. Một trong những tấm gương tiêu biểu là Thiếu tướng Nguyễn Thị Định, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, người chiến sĩ cộng sản trung kiên, người phụ nữ tài năng, nhà lãnh đạo có uy tín của Đảng, Nhà nước Việt Nam, niềm tự hào của phụ nữ Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh.

Từ khóa:

Nguyễn Thị Định; cộng sản kiên trung; tự hào; phụ nữ Việt Nam

1. Nguyễn Thị Định - Tấm gương nữ chiến sĩ cộng sản trung kiên

Nguyễn Thị Định sinh ngày 15-3-1920, trong một gia đình nông dân có truyền thống yêu nước tại xã Lương Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre - vùng quê có truyền thống và tinh thần đấu tranh cách mạng quật khởi. Kế thừa truyền thống quê hương, gia đình, đặc biệt từ sự dẫn dắt của người anh trai, người chiến sĩ cách mạng Ba Chấn, Nguyễn Thị Định đã tham gia cách mạng từ năm 1936, khi mới 16 tuổi, với các hoạt động như rải truyền đơn, làm liên lạc, vận động quần chúng đấu tranh trong phong trào Đông Dương Đại hội ở địa phương.

Với những hoạt động tích cực, hiệu quả, tháng 10-1938, Nguyễn Thị Định được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Từ khi trở thành đảng viên Đảng Cộng sản, đồng chí Nguyễn Thị Định càng thêm quyết tâm nỗ lực hoạt động, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, nuôi chí lớn góp phần đánh đuổi thực dân, phong kiến, đòi công bằng, tự do cho nhân dân lao động. Đồng chí Nguyễn Thị Định nguyện cả đời gắn bó với cách mạng, và lựa chọn người bạn đời cùng chung chí hướng để được thoát ly hoạt động cách mạng dù biết rằng: “chồng cách mạng hay bị tù, bị chết”¹. Cuối năm 1938, đồng chí Nguyễn Thị Định kết hôn cùng đồng chí Nguyễn Văn Bích - Tỉnh ủy

viên Tỉnh Bến Tre. Năm 1939, Nguyễn Thị Định vừa sinh con trai được ba ngày thì người bạn đời, người đồng chí thân thiết - Nguyễn Văn Bích bị mật thám bắt giam, sau đó bị đày đi Côn Đảo.

Tháng 7-1940, đồng chí Nguyễn Thị Định bị địch bắt, giam ở Khám Lớn Sài Gòn rồi bị đày lên Bà Rá, phải xa con khi con mới 7 tháng tuổi. Trong thời gian bị tù đày, tra tấn, đồng chí vẫn luôn kiên cường đấu tranh bảo vệ Đảng, bảo vệ cơ sở cách mạng. Năm 1943, Nguyễn Thị Định bị đau tim nặng, chính quyền thực dân phải đưa về quản thúc ở địa phương. Không lâu sau, được tin người chồng thân yêu Nguyễn Văn Bích đã mất tại Côn Đảo; nén nỗi đau riêng, Nguyễn Thị Định dành mọi tâm sức cho cách mạng, tiếp tục tham gia hoạt động trong Mặt trận Việt Minh.

Năm 1945, đồng chí tham gia lãnh đạo khởi nghĩa giành chính quyền tại tỉnh Bến Tre. Đầu năm 1946, đồng chí Nguyễn Thị Định là Ủy viên Ban Chấp hành Phụ nữ Cứu quốc tỉnh. Tháng 3-1946, Nguyễn Thị Định nhận được lệnh của Khu ủy VIII và Tỉnh ủy Bến Tre, là đại biểu nữ duy nhất tham gia đoàn đại biểu Quân dân chính Khu VIII, ra miền Bắc báo cáo với Trung ương tình hình cách mạng miền Nam và xin chi viện vũ khí cho quân dân Nam Bộ đánh Pháp. Trong chuyến công tác này đồng chí Nguyễn Thị Định đã vinh dự được gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh, đây chính là một động lực giúp nữ chiến sĩ cộng sản Nguyễn Thị Định không ngừng nỗ lực, cố gắng.

Sau khi nhận vũ khí, đồng chí Nguyễn Thị Định trực tiếp chỉ huy thuyền về Nam. Bằng lòng quả cảm, trí thông minh, thuyền trưởng Nguyễn Thị Định cùng các thành viên trong đoàn² đã vượt trùng dương, bão tố, qua hệ thống tuần tra nghiêm ngặt của địch, đưa con thuyền chở 12 tấn vũ khí chi viện cho miền Nam cập bến an toàn.

Sự trung kiên của nữ chiến sĩ cộng sản Nguyễn Thị Định còn được thể hiện xuyên suốt

trong những hoạt động cách mạng ở nhiều giai đoạn khó khăn, ác liệt của cách mạng miền Nam qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

Kháng chiến chống Pháp thắng lợi, người con trai duy nhất là Nguyễn Ngọc Minh (thường gọi là On) tập kết ra Bắc, đồng chí Nguyễn Thị Định ở lại tiếp tục tham gia lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước tại miền Nam.

Bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Bến Tre - quê hương đồng chí Nguyễn Thị Định là một trọng điểm bình định của chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm. Thời điểm 1954, Nguyễn Thị Định là Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy Bến Tre, rồi Phó Bí thư Tỉnh ủy (1959), đồng chí đã cùng Ban lãnh đạo Tỉnh ủy ra sức lãnh đạo, chỉ đạo phong trào cách mạng vượt qua giai đoạn khó khăn nhất, bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ nhân dân, chống địch bình định. Năm 1959, chính quyền Ngô Đình Diệm ban hành và thực thi luật 10/59, hòng tiêu diệt những người cộng sản và phong trào cách mạng của quân chúng nhân dân ở miền Nam. Chúng truy lùng quyết liệt, treo giải thưởng lớn cho ai bắt được Nguyễn Thị Định. Trong hoàn cảnh khắc nghiệt đó, đồng chí Nguyễn Thị Định phải hóa trang, khi đóng giả thầy tu, khi nhà buôn, rồi nông dân... để che mắt địch, dựa vào sự đùm bọc của nhân dân và các gia đình cơ sở cách mạng để hoạt động.

Trong phong trào Đồng khởi (1960), “đội quân tóc dài” ra đời do đồng chí Nguyễn Thị Định lãnh đạo đã trở thành biểu tượng anh hùng, bất khuất của phụ nữ Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Tên tuổi của Nguyễn Thị Định gắn với phong trào Đồng khởi Bến Tre, với “Đội quân tóc dài” kể từ đó. Tháng 5-1960, đồng chí Nguyễn Thị Định nhận tin dữ, người con trai duy nhất Nguyễn Ngọc Minh đã mất ngoài miền Bắc. Trong nỗi đau mất con, người nữ chiến sĩ cộng sản Nguyễn Thị

Định đã nén tình riêng, biên đau thương thành hành động cách mạng, vượt qua mọi khó khăn, thử thách tiếp tục lãnh đạo phong trào cách mạng tỉnh Bến Tre, đặc biệt là phong trào đấu tranh chính trị, binh vận của phụ nữ, của “đội quân tóc dài”.

Trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ, đồng chí Nguyễn Thị Định, dù ở cương vị nào cũng đã luôn đồng cam, cộng khổ với cán bộ, chiến sĩ, nhân dân, góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Người cộng sản kiên trung, người phụ nữ anh hùng đã từng tâm sự: “Tôi thật lòng không muốn làm tướng đâu. Tôi chỉ muốn làm một người phụ nữ bình thường, sống hạnh phúc bên chồng con nhưng vì thực dân Pháp rồi bọn can thiệp Mỹ đem bom tàn phá đất nước tôi mà chúng tôi phải đứng lên đấu tranh giành độc lập”³³. Những nỗ lực, ý chí, quyết tâm cùng tình cảm sâu nặng với quê hương, đất nước đã thể hiện bản lĩnh, kiên trung, đức hi sinh quên mình vì dân, vì nước của đồng chí Nguyễn Thị Định.

2. Nguyễn Thị Định - Tấm gương người phụ nữ tài năng, nhà lãnh đạo uy tín

Tham gia hoạt động cách mạng từ khi còn rất trẻ, thiếu điều kiện học tập, đào tạo và huấn luyện bài bản, với sự nỗ lực, cố gắng không ngừng, rèn luyện trong thực tiễn hoạt động cách mạng, người chiến sĩ cách mạng Nguyễn Thị Định đã không ngừng trưởng thành - là tấm gương tiêu biểu của người phụ nữ tài năng, nhà lãnh đạo có

uy tín được nhân dân, chiến sĩ, phụ nữ cả nước cũng như bạn bè quốc tế tin yêu, kính trọng.

Năm 1947, sau chuyển công tác miền Bắc, đưa được 12 tấn vũ khí về miền Nam, đồng chí Nguyễn Thị Định được phân công là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bến Tre; năm 1948 là Đoàn trưởng Phụ nữ Cứu quốc tỉnh Bến Tre; Ủy viên Mặt trận Liên Việt tỉnh; năm 1951, là Ủy viên Ban Chấp hành Phụ nữ Cứu quốc Nam Bộ; Tỉnh ủy viên, Phó Bí thư Huyện ủy Mỏ Cày, Chủ tịch Mặt

trận Liên Việt huyện; Đoàn trưởng Phụ nữ cứu quốc tỉnh Bến Tre, năm 1952. Trên các cương vị công tác, đồng chí luôn nỗ lực, phát huy vai trò của phụ nữ trong các hoạt động và phong trào cách mạng, vận động nhân dân tham gia các hoạt động cách mạng tại miền Nam góp phần to lớn vào kháng chiến chống thực dân Pháp.

Hiệp định Genève được ký kết, miền Bắc tiến hành cách mạng XHCN, miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, chống Mỹ, cứu nước. Đồng chí Nguyễn

Thị Định được chỉ định vào Thường vụ Tỉnh ủy Bến Tre. Năm 1959, trên cương vị Phó Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Nguyễn Thị Định được cử về Khu ủy VIII, lĩnh hội tinh thần Nghị quyết số 15 của Đảng để chỉ đạo, triển khai phong trào cách mạng. Đồng chí Nguyễn Thị Định đã tổ chức một số cuộc họp quan trọng phổ biến lại tinh thần Nghị quyết số 15 của Trung ương và chủ trương của Liên Tỉnh ủy tới các xã Định Thủy, Bình Khánh, Phước Hiệp thuộc huyện Mỏ Cày

Nguyễn Thị Định là tấm gương tiêu biểu của người cộng sản trung kiên, niềm tự hào của phụ nữ Việt Nam. Tấm gương trung kiên của nữ tướng Nguyễn Thị Định thể hiện rõ trong cả cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí, từ việc lựa chọn lý tưởng cách mạng tới quyết tâm đấu tranh, bảo vệ cách mạng và phấn đấu hết mình vì lý tưởng cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng khỏi sự áp bức bóc lột của thực dân, đế quốc, xây dựng đất nước ngày càng phát triển.

vùng căn cứ của tỉnh làm điểm. Các Hội nghị đã quyết định tiến hành Đồng khởi vào ngày 17-1-1960. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, đặc biệt là sự góp sức rất lớn và trực tiếp của đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Thị Định, chỉ trong hai ngày 17 và 18-1-1960 cuộc nổi dậy ở ba xã đã giành thắng lợi. Tiếp đó, nhân dân các huyện khác thuộc Bến Tre cũng đồng loạt vùng lên khởi nghĩa. Từ ngày 17-1 đến ngày 25-1-1960, nhân dân 47 xã ở Bến Tre đã nổi dậy diệt ác, phá kim, san bằng đôn bốt, đập tan bộ máy kìm kẹp của địch ở nông thôn, 22 xã được giải phóng hoàn toàn. Hơn 300 ác ôn, tề điệp bị trừng trị, diệt và bức rút 47 đôn bốt, thu 159 súng và nhiều đồ dùng quân sự. Thắng lợi của “Đồng khởi” ở Bến Tre là thắng lợi của sức mạnh đoàn kết của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng mà đại diện là Tỉnh ủy, trong đó có tài năng, uy tín của đồng chí Nguyễn Thị Định. Từ phong trào Đồng khởi, phương thức đánh địch bằng “ba mũi giáp công”, đặc biệt là phong trào đấu tranh chính trị, binh vận của phụ nữ, của “đội quân tóc dài” đã được hình thành. Phương thức đánh địch này gắn với tên tuổi đồng chí Nguyễn Thị Định, thể hiện tài năng và uy tín của đồng chí.

Sau thắng lợi của phong trào Đồng khởi Bến Tre, đồng chí Nguyễn Thị Định được tin tưởng giao đảm nhiệm cương vị Bí thư Tỉnh ủy Bến Tre. Tháng 12-1960, đồng chí đảm nhận thêm cương vị Chủ tịch Mặt trận Giải phóng tỉnh Bến Tre.

Đồng chí Nguyễn Thị Định luôn tiên phong trong vận động và dẫn dắt phong trào đấu tranh của phụ nữ Khu VIII. Từ năm 1961 đến năm 1964, đồng chí đảm nhiệm cương vị Khu ủy viên, phụ trách dân vận, Bí thư Đảng đoàn Phụ nữ Khu, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ giải phóng Khu. Tại Đại hội đại biểu lần thứ I Hội Liên hiệp Phụ nữ giải phóng miền Nam Việt Nam (được triệu tập ngày 8-3-1965, tại căn cứ Dương Minh Châu-

Tây Ninh), đồng chí được bầu là Hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ Giải phóng miền Nam. Đồng chí Nguyễn Thị Định là nhà lãnh đạo có uy tín trong phong trào đấu tranh của phụ nữ nói riêng và phong trào cách mạng nói chung.

Năm 1965, tin tưởng vào năng lực, uy tín của đồng chí Nguyễn Thị Định, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng điều đồng chí sang đảm nhiệm cương vị Phó Tư lệnh các Lực lượng vũ trang Giải phóng miền Nam. Là nữ tướng đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam, dù chưa được đào tạo bài bản qua trường lớp, “chưa biết bao nhiêu về quân sự”⁴ nhưng với kinh nghiệm thực tiễn về đấu tranh chính trị của quần chúng, kinh nghiệm trong tổ chức và chỉ huy “đội quân tóc dài”, cùng với nỗ lực học tập qua một số lớp bồi dưỡng lý luận và khoa học quân sự⁵, đồng chí Nguyễn Thị Định luôn đảm nhiệm tốt nhiệm vụ được giao. Đồng chí có nhiều ý kiến đóng góp có giá trị trong việc chỉ huy lực lượng tổng hợp trên chiến trường. Đồng chí có mặt trong nhiều Hội nghị tổng kết về chiến tranh du kích, trong Đại hội Anh hùng, chiến sĩ thi đua miền, thăm các đơn vị, binh chủng, sư đoàn chủ lực nơi đóng quân và ngay nơi đang tác chiến. Đồng chí không chỉ quan tâm tổ chức, huấn luyện tác chiến của bộ đội mà còn chăm lo tới đời sống, ăn ở, giải trí của anh em chiến sỹ. Đồng chí được sự yêu quý, kính trọng của cán bộ, chiến sỹ, như người chỉ huy, người chị, người mẹ⁶. Khen ngợi tài năng của Nguyễn Thị Định, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Phó Tổng tư lệnh quân giải phóng miền Nam là cô Nguyễn Thị Định, cả thế giới chỉ nước ta có vị tướng quân gái như vậy. Thật vẻ vang cho cả miền Nam, cho cả dân tộc ta”⁷.

Năm 1974, đồng chí Nguyễn Thị Định được Đảng, nhà nước phong quân hàm Thiếu tướng. Đồng chí đã có những đóng góp rất to lớn, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc.

Trong những năm 1965-1974, đảm nhiệm cương vị Phó Tư lệnh các Lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam, trực tiếp theo dõi, chỉ đạo phong trào chiến tranh du kích, đấu tranh chính trị, đồng chí Nguyễn Thị Định đã luôn nỗ lực, cố gắng, kiên trung hoàn thành tốt nhiệm vụ được Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân đội tin tưởng giao phó. Kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi, Bắc - Nam sum họp một nhà. Năm 1976, đồng chí được cử là Phó Chủ tịch thứ nhất Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Thương binh và Xã hội; được bầu là Ủy viên Trung ương Đảng khóa IV. Từ năm 1976 đến năm 1992, đồng chí được bầu là Ủy viên Trung ương Đảng các khóa V, VI, đại biểu Quốc hội các khóa VI, VII, VIII; đảm nhiệm nhiều trọng trách: Bí thư Đảng đoàn và Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, Phó Chủ tịch Liên đoàn Phụ nữ dân chủ thế giới, Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Cuba.

Nhiều năm trên cương vị Phó Chủ tịch rồi Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, đồng chí Nguyễn Thị Định đã lãnh đạo phong trào đấu tranh của nhân dân nói chung, phụ nữ nói riêng. Bao thế hệ phụ nữ Việt Nam đã noi theo gương sáng nhà lãnh đạo Nguyễn Thị Định nỗ lực đóng góp cho sự nghiệp cách mạng lớn lao của dân tộc.

Đảm nhiệm cương vị Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, đồng chí Nguyễn Thị Định đã có những hoạt động và đóng góp tích cực vào công cuộc thực hiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước của Đảng, đặc biệt là đổi mới hoạt động của Quốc hội và Hội đồng Nhà nước. Đồng chí luôn quan tâm, chăm lo tới đời sống của nhân dân, của những người yếu thế.

72 năm tuổi đời, 56 năm hoạt động cách mạng, dù ở được phân công bất kỳ công việc nào, đảm nhiệm cương vị gì, ở thời điểm thuận lợi hay khó khăn, đồng chí Nguyễn Thị Định

đều hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, có đóng góp lớn cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Ghi nhận công lao đóng góp của đồng chí Nguyễn Thị Định, Đảng, Nhà nước đã tặng đồng chí nhiều huân, huy chương cao quý như: Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Quân công hạng Nhất, Huân chương chống Mỹ, cứu nước hạng Nhất, Huân chương Quyết thắng hạng Nhất, Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng, Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Nguyễn Thị Định được nhiều nước bạn vinh danh như: nước Cộng hòa dân chủ Lào tặng Huân chương Tự do hạng Nhất; Nhà nước Liên Xô tặng Giải thưởng Hòa bình Lênin và là người nước ngoài đầu tiên được tặng Huân chương Hữu nghị các dân tộc của Liên Xô; Đảng và Chính phủ Cuba ghi nhận và trao tặng Bà Huân Chương Hiron và nhiều phần thưởng cao quý khác. Ngày 30-8-1995, Nhà nước đã truy tặng đồng chí danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Nguyễn Thị Định, tấm gương của nữ chiến sĩ cộng sản kiên trung; nhà lãnh đạo uy tín, nữ tướng tài ba, người vợ thủy chung, người mẹ kiên cường, tiếp tục soi sáng cho biết bao thế hệ người Việt Nam hôm nay và mai sau. Đồng chí là niềm tự hào của phụ nữ Việt Nam.

1, 5. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam: *Nguyễn Thị Định - Nữ tướng anh hùng*, Nxb CTQG, H, 2015, tr. 29, 201-202

2. Cùng đi có đồng chí Phong - cán bộ vô tuyến điện của Trung ương được bổ sung cho Khu VIII và hai đồng chí Vệ quốc đoàn của tỉnh Quảng Ngãi được cử đi theo bảo vệ thuyền

3. Theo <https://special.nhandan.vn/nu-tuong-nguyen-thi-dinh/index.html>, ngày đăng 13-12-2024

4, 6. Nhiều tác giả: *Nữ tướng Nguyễn Thị Định*, Nxb Phụ nữ, H, 2005, tr. 267, 269

7. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 15, tr. 173.